

ASSESSMENT OF THE IMPACT OF THE NGAN HA VIEN PROJECT ON THE LIFE OF PEOPLE IN THINH DUC COMMUNE, THAI NGUYEN CITY

Lanh Ngoc Tu¹, Dang Thi Bich Hue^{1*}, Nguyen Thi Hai Yen²

¹TNU - University Agriculture and Forestry

²Thai Nguyen Medical College

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	16/5/2022	This study was conducted to evaluate the effects of Ngan Ha Vien project on the lives of people in Thinh Duc commune, Thai Nguyen city. The study conducted interviews with 90 households whose land was acquired in the project; the data was processed by Excel software and analyzed by statistical and descriptive methods. The research results show that although the project was evaluated quite well by the people in terms of compensation level, implementation process and way of land acquisition, the project had an impact on people's income and employment. Some households used compensation money inappropriately or did not know how to use it, leading to a decrease in household economy and low income. The acquired area of households was mainly production land, so for those who still had productive land, in addition to purely agricultural production, they switched to seasonal jobs such as transporting construction materials, builder assistants ... leading to low income and unstable work. Thus, it is necessary to have mechanics for job training and changing after acquiring production land so people can have better jobs to earn more income and stabilize their lives.
Revised:	21/6/2022	
Published:	21/6/2022	
KEYWORDS		
Impact		
Project		
Life		
Income		
Job		

ĐÁNH GIÁ ẢNH HƯỞNG CỦA DỰ ÁN NGÂN HÀ VIÊN ĐẾN ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THỊNH ĐỨC, THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Lành Ngọc Tú¹, Đặng Thị Bích Huệ^{1*}, Nguyễn Thị Hải Yến²

¹Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTH Thái Nguyên

²Trường Cao Đẳng Y tế Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	16/5/2022	Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá những ảnh hưởng của dự án Ngân Hà Viên đến đời sống của người dân tại xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên. Nghiên cứu đã thực hiện phỏng vấn 90 hộ dân có đất bị thu hồi nằm trong dự án, số liệu được xử lý bằng phần mềm Excel và được phân tích bằng phương pháp thống kê, mô tả. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mặc dù dự án được người dân đánh giá khá tốt về mức bồi thường, quy trình thực hiện và cách tiến hành thu hồi đất. Song, dự án đã có những ảnh hưởng tới thu nhập và việc làm của người dân. Một số hộ sử dụng tiền đền bù không hợp lý hoặc không biết cách sử dụng khiến kinh tế của hộ giảm, thu nhập kém. Diện tích bị thu hồi của các hộ chủ yếu là đất sản xuất nên đối với những hộ còn đất sản xuất thì ngoài sản xuất thuần nông, họ chuyển sang các công việc mang tính thời vụ như chở vật liệu xây dựng, phụ hồ... dẫn tới thu nhập không cao và công việc không ổn định. Do đó, cần có những cơ chế hỗ trợ về đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm cho lao động sau khi bị thu hồi đất để người dân ổn định cuộc sống và có thu nhập, việc làm tốt hơn..
Ngày hoàn thiện:	21/6/2022	
Ngày đăng:	21/6/2022	
TỪ KHÓA		
Ảnh hưởng		
Dự án		
Đời sống		
Thu nhập		
Việc làm		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.5994>

* Corresponding author. Email: dangthibichhue@tuaf.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong quá trình phát triển, việc khai thác và sử dụng quỹ đất cho các hoạt động kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia, các cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị... ngày càng cao. Để có mặt bằng thực hiện các dự án, Nhà nước phải thu hồi đất và thực hiện các công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi.

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra những ảnh hưởng của các dự án đến quản lý đất cũng như đời sống, việc làm của người dân. Các dự án khu công nghiệp và cụm công nghiệp tại huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã làm ảnh hưởng đến một bộ phận các hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp khiến nhóm hộ này có việc làm và tỷ lệ chuyển đổi nghề nghiệp trung bình chỉ đạt khoảng 16,5%. Thậm chí, một số hộ có thu nhập không thay đổi, một số hộ có thu nhập bị giảm đi so với trước kia, chủ yếu tập trung vào các hộ có tỷ lệ bị thu hồi đất ít [1]. Hay quá trình thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp Lương Sơn đã tác động không nhỏ tới việc làm và thu nhập của các hộ nông dân. Sau thu hồi đất, nhờ các hoạt động phi nông nghiệp mà thu nhập của hộ tăng lên, ổn định cuộc sống của hộ nông dân. Tuy nhiên, một bộ phận lao động phải đi làm thuê với công việc không ổn định, thu nhập thấp [2]. Tương tự như vậy, dự án Thủy điện Sông Tranh 2 ở Quảng Nam làm cho hoạt động sinh kế ở cả vùng thượng nguồn và hạ nguồn bị đảo lộn, giảm thu nhập, gia tăng tình trạng hạn hán, thiếu nước. Chính sách đền bù và tái định cư tại thượng nguồn chưa thỏa đáng, thiếu chính sách hỗ trợ hậu tái định cư khiến người dân mất khả năng tiếp cận và khai thác lâm sản ngoài gỗ ở rừng tự nhiên, mất đất canh tác và các hoạt động sinh kế. Tại khu vực hạ nguồn, quá trình tích và xả nước bất hợp lý của đập thủy điện khiến hoạt động sản xuất nông nghiệp bị thiếu nước vào mùa khô và ngập lụt vào mùa mưa [3]. Ngoài ra, công tác giải phóng mặt bằng tại khu kinh tế Nhơn Hội khiến sinh kế của người dân sau thu hồi đất thiếu bền vững; có nhóm bị thu hồi tới 98,3% đất nông nghiệp. Nguồn vốn tài chính thu được từ sản xuất nông nghiệp giảm đi theo sự tăng lên của diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi. Việc sử dụng nguồn vốn tài chính của người dân thiếu sự định hướng, chủ yếu dành cho đời sống và sinh hoạt, phần còn lại rất ít dành cho sản xuất. Sau thu hồi đất, người dân chưa chú trọng tới việc học nghề [4]. Các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập hộ sau thu hồi đất chủ yếu là do tuổi chủ hộ, trình độ học vấn của chủ hộ, lao động làm việc trong khu công nghiệp, cơ cấu thu nhập từ hoạt động phi nông nghiệp, tỷ lệ đất bị thu hồi và diện tích đất sau thu hồi [5].

Trong một số trường hợp, việc thu hồi đất lại không ảnh hưởng nhiều đến thu nhập của người dân do dự án thu hồi đất với quy mô nhỏ, không gây ra tác động bất lợi cho người bị thu hồi đất đối với hộ sản xuất nông nghiệp [6]. Mặc dù việc thực hiện Dự án khu đô thị Nam Cần Thơ đã khiến lao động sản xuất nông nghiệp chuyển sang làm công nhân hoặc kinh doanh buôn bán nhỏ, số lao động không có việc làm gia tăng do trình độ học vấn thấp và không được đào tạo kỹ năng nghề nghiệp. Tuy nhiên, không phủ nhận việc thực hiện dự án giúp các hộ dân có nguồn vốn tăng sau quy hoạch nhờ tiền bồi thường, đời sống vật chất của người dân đã được cải thiện trừ những khu vực có dự án treo do chưa nhận tiền bồi thường [7]. Một số dự án còn tồn tại các vấn đề như: việc lấy ý kiến tham vấn cộng đồng chưa được thực hiện đầy đủ, giá đất bồi thường thấp hơn giá thị trường; phương án bồi thường và hỗ trợ chủ yếu bằng tiền; hỗ trợ giới thiệu việc làm chưa đầy đủ [8].

Tại Thái Nguyên, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của một số dự án chỉ ra có 15,38% số hộ nhận tiền đền bù đất ở hài lòng với giá đền bù là đất ở, đối với đất vườn người dân cũng có mức độ hài lòng rất thấp chỉ đạt từ 22,72 - 27,02%, tỷ lệ người dân thiếu việc làm và không có việc làm trước khi thu hồi đất tại hai dự án chỉ từ 30 - 36%, sau thu hồi đất tăng lên là 46 - 48% [9].

Dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang Ngân Hà Viên là dự án nghĩa trang sinh thái đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên do công ty Xây dựng và Sản phẩm Thái Nguyên (nay là công ty TNHH Đầu tư Thái Nguyên) làm chủ đầu tư. Việc đánh giá ảnh hưởng của dự án Ngân Hà Viên đến đời sống của người dân trên địa bàn xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhằm thấy được những ảnh hưởng của dự án tới đời sống của người dân, trên cơ sở đó có những hỗ trợ để giải quyết những khó khăn, bất cập.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp

Nhóm nghiên cứu tiến hành thu thập số liệu, tài liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, tình hình quản lý, sử dụng đất đai của xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên; thu thập tài liệu, số liệu về thu hồi đất (*diện tích, vị trí*), các chính sách của Nhà nước và cơ chế của tỉnh đối với giải phóng mặt bằng (GPMB) thực hiện dự án nghĩa trang Ngân Hà Viên, tại các Phòng, Ban chức năng, UBND thành phố; Chi Cục Thống kê; Ban quản lý đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm tỉnh Thái Nguyên...

Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu còn thu thập các tài liệu, số liệu, dữ liệu về dự án (*bao gồm: thuyết minh mô tả dự án, quyết định phê duyệt và các báo cáo kết quả thực hiện hàng năm*) nghiên cứu tại Ban quản lý đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm tỉnh Thái Nguyên; Phòng Tài nguyên & Môi trường; Ban quản lý dự án; Trung tâm phát triển quỹ đất; Phòng Thống kê,... thành phố Thái Nguyên; UBND xã Thịnh Đức,...

2.2. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp

- Phạm vi điều tra thu thập là hộ gia đình có đất bị thu hồi nằm trong dự án với số phiếu điều tra là 90 phiếu;

Thời gian điều tra thu thập dữ liệu: năm 2020

- Phương pháp nghiên cứu được sử dụng là phương pháp phỏng vấn trực tiếp bằng bộ phiếu câu hỏi có sẵn với nội dung chính gồm ảnh hưởng của dự án đến việc làm, đời sống của người dân và ảnh hưởng của dự án đến môi trường sống.

2.3. Phương pháp xử lý, phân tích số liệu

Phương pháp xử lý số liệu: Các số liệu thu thập được thống kê theo nhóm số phiếu điều tra, xử lý số liệu bằng phần mềm Excel.

Phương pháp phân tích đánh giá kết quả nghiên cứu: Việc phân tích đánh giá các nguồn số liệu sơ cấp và thứ cấp trên cơ sở so sánh đối chiếu, số liệu được phân tích đảm bảo minh bạch chính xác.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ thông qua ý kiến của người dân

3.1.1. Đánh giá công tác bồi thường qua phiếu điều tra ý kiến của người dân

Người dân luôn có những mong muốn và nguyện vọng khác nhau dẫn tới có nhiều ý kiến đánh giá khác biệt. Kết quả được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Ý kiến của người dân về các hoạt động giải phóng mặt bằng

TT	Hạng mục	Mức bồi thường	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Đất đai	Thỏa đáng	73
		Chưa thỏa đáng	17
2	Tài sản trên đất	Thỏa đáng	64
		Chưa thỏa đáng	26
3	Chính sách hỗ trợ	Thỏa đáng	79
		Chưa thỏa đáng	11

(Nguồn: Phiếu điều tra, năm 2020)

Giá bồi thường về đất: 81,11% ý kiến cho rằng giá bồi thường về đất đai trong phương án bồi thường sát với giá thị trường tại thời điểm thu hồi là thỏa đáng, phù hợp với thực tế. Tuy nhiên, vẫn còn 18,89% ý kiến cho rằng giá bồi thường về đất đai trong phương án còn thấp. Một số người dân có thêm đề nghị thu hồi hết và thu hồi thêm diện tích ngoài chỉ giới của các thửa có chỉ giới đi qua.

Giá bồi thường tài sản hoa màu trên đất: với giá bồi thường tài sản hoa màu trên đất trong phương án có 71,11% ý kiến đồng ý và 28,89% không đồng ý. Những hộ không đồng ý đề nghị

tăng giá bồi thường do giá sản phẩm nông nghiệp đều thay đổi qua các năm theo yếu tố thị trường, và mức đầu tư trên 1 m² đất nông nghiệp cũng thay đổi như giá phân lân, phân đạm thay đổi từng tháng, từng thời kỳ thậm chí từng ngày nên mức giá bồi thường hoa màu trên đất cần thay đổi theo yếu tố thị trường tại thời điểm thu hồi đất và bồi thường.

Chính sách hỗ trợ: có 87,78% ý kiến đồng ý với chính sách hỗ trợ của dự án. Bên cạnh đó còn 12,22% ý kiến cho rằng mức hỗ trợ còn thấp, đề nghị hỗ trợ thêm.

3.1.2. Đánh giá quy trình thực hiện giải phóng mặt bằng

Quy trình, thủ tục thu hồi đất tại Thái Nguyên theo quy định của Luật đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành gồm các giai đoạn cụ thể như sau:

- Giai đoạn chuẩn bị

Khi có căn cứ để quyết định tiến hành thu hồi đất, tùy vào thẩm quyền thu hồi đất tại Thái Nguyên, Sở hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cùng cấp phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

- Giai đoạn thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm

+ Thông báo thu hồi đất

Cơ quan có thẩm quyền thu hồi đất phải ban hành thông báo thu hồi đất và thông báo cho người có đất bị thu hồi biết chậm nhất trước 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp.

Thông báo thu hồi đất được gửi đến từng người có đất thu hồi, họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

Thông báo thu hồi đất bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP:

+ Tổ chức điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm

Việc điều tra, khảo sát, thống kê, kiểm đếm được tiến hành sau khi có thông báo thu hồi đất nhằm mục đích lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và được lập thành biên bản hoặc biểu kê có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia, chữ ký của người có đất và tài sản trong phạm vi thu hồi (hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật) có đóng dấu xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; số liệu trong biên bản hoặc biểu kê không được sửa chữa tẩy xóa.

+ Xác nhận các hồ sơ liên quan về đất đai

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận các nội dung:

Công an cấp xã xác nhận về nhân khẩu thường trú của từng hộ.

Cơ quan thuế (Cục thuế hoặc Chi cục thuế trực tiếp quản lý) có trách nhiệm xác nhận về thu nhập sau thuế làm căn cứ hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện xác nhận đối tượng chính sách được hưởng hỗ trợ.

+ Lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Quyền khiếu nại khi bị thu hồi đất

Các quy trình thực hiện giải phóng mặt bằng được người dân đánh giá thông qua bảng 2.

Bảng 2. Ý kiến của người dân về các hoạt động giải phóng mặt bằng

TT	Hạng mục	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Quy trình thực hiện	Đầy đủ, chính xác	78	88,67
		Chưa đầy đủ chính xác	12	11,33
2	Cách tiến hành thu hồi đất	Đúng đắn	74	82,22
		Chưa đúng đắn	16	17,78

(Nguồn: Phiếu điều tra, năm 2020)

Đa số người dân đều đánh giá quy trình thực hiện và cách tiến hành thu hồi đất của nhà nước là đầy đủ chính xác và đúng đắn cụ thể là:

Về quy trình thực hiện: Đa số ý kiến cho rằng Quy trình thực hiện là đầy đủ và chính xác (88,67%). Còn 11,33% ý kiến đánh giá quy trình thực hiện chưa đầy đủ chính xác do nhận thức về pháp luật và các chính sách của người dân còn hạn chế chưa nắm rõ về quy trình và trình tự giải phóng mặt bằng của Nhà nước.

Tương tự như vậy, người dân đánh giá cách tiến hành thu hồi đất là đúng đắn, được đồng tình ủng hộ chiếm 82,22%. Chỉ có 17,78% ý kiến cho rằng cách tiến hành thu hồi đất chưa đúng đắn và không được ủng hộ. Nguyên nhân là họ chưa đồng ý với số tiền bồi thường đất và tài sản trên đất bị thu hồi.

3.2. Ảnh hưởng của công tác giải phóng mặt bằng đến đời sống người dân về mặt thu nhập

Một trong những yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng đến đời sống, thu nhập của người dân là tỷ lệ thu hồi đất khi thực hiện dự án. Qua nghiên cứu, tỷ lệ đất của các hộ bị thu hồi đất được thể hiện qua bảng 3.

Bảng 3. Tỷ lệ đất của các hộ bị thu hồi đất

TT	Tỷ lệ đất bị thu hồi	Số hộ	Tỷ lệ (%)
1	70% – 100%	23	25,56
2	40% – 69%	51	56,67
3	Dưới 40%	16	17,77
	Tổng	90	100

(Nguồn: Phiếu điều tra, năm 2020)

Các hộ bị thu hồi đất từ 40% đến 69% chiếm tỷ lệ nhiều nhất 56,67%. Nhóm có tỷ lệ thu hồi đất nhiều thứ hai là nhóm hộ bị thu hồi trên 70% (chiếm 25,56%). Còn 17,77% số hộ bị thu hồi đất dưới 40%. Diện tích thu hồi của các hộ dân chủ yếu là đất sản xuất. Do đó, công tác bồi thường, đặc biệt là đào tạo, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho người dân sau thu hồi đất của dự án Ngân Hà Viên gặp rất nhiều khó khăn.

Khi thu hồi đất thực hiện dự án, người dân được nhận khoản bồi thường, hỗ trợ. Trên cơ sở đó, người dân có vốn đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi nghề nghiệp nên kinh tế của gia đình ngày một phát triển. Tuy nhiên, một số hộ nhận tiền bồi thường nhưng sử dụng không hợp lý hoặc không biết cách sử dụng khiến kinh tế của hộ giảm, thu nhập kém.

Việc thu hồi đất giải phóng mặt bằng khiến thu nhập của các hộ gia đình có sự thay đổi, điều này được thể hiện qua bảng 4.

Bảng 4. Tình hình thu nhập của hộ gia đình sau khi giải phóng mặt bằng

TT	Thu nhập của gia đình sau khi giải phóng mặt bằng	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tăng	65	72,22
2	Không đổi	17	18,88
3	Kém đi	8	8,88
	Tổng	90	100

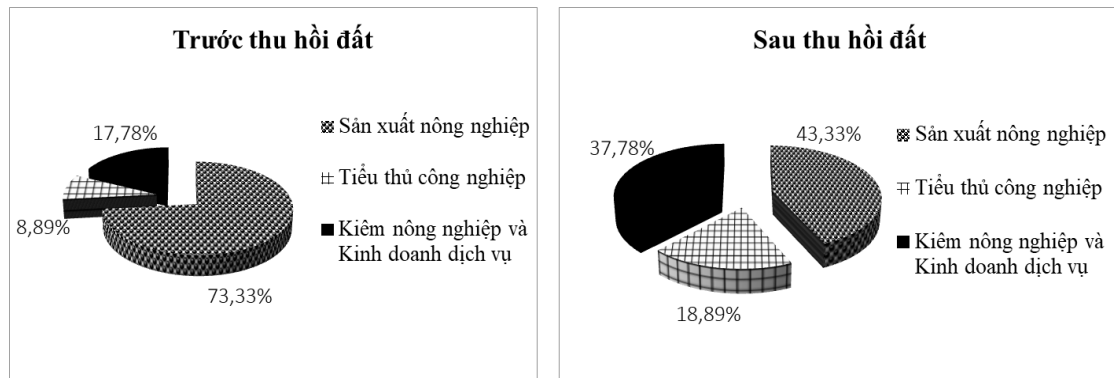
(Nguồn: Phiếu điều tra, năm 2020)

Trong số 90 hộ được khảo sát, có 72,22% số hộ có thu nhập tăng, 18,88% số hộ có thu nhập không đổi và 8,88% số hộ có thu nhập kém đi. Có thể thấy, với mức đền bù thỏa đáng, kịp thời và người dân thích ứng nhanh với việc không còn đất sản xuất, một số hộ gia đình đã chuyển từ làm nông nghiệp sang đi làm ở các nhà máy, công ty trong và ngoài tỉnh, ngoài ra phần đất còn lại sau thu hồi người dân vẫn tiếp tục sản xuất. Tuy nhiên, các hộ có thu nhập kém đi là do chưa biết sử dụng tiền bồi thường một cách hợp lý, chủ yếu đầu tư vào mua sắm, sửa chữa nhà cửa. Hơn nữa, người nông dân hiện vẫn làm các công việc mang tính chất thủ công, thời vụ. Những hộ nào còn đất sản xuất thì đúng vụ công việc của họ là sản xuất thuần nông, ngoài thời vụ phần lớn họ chuyển sang các lao động phổ thông khác như tham gia các nghề chuyên chở vật liệu xây

dựng, đi phụ hồ... Do tính chất công việc phổ thông, mang tính sự vụ nên thu nhập của họ không cao và không ổn định. Mặt khác, thu nhập có tăng lên trong khi thị trường giá cả ngày càng leo thang như hiện nay thì hoàn cảnh của họ càng khó khăn hơn.

3.3. Ảnh hưởng của công tác giải phóng mặt bằng đến đời sống người dân về mặt việc làm

Thu hồi đất sản xuất sẽ ảnh hưởng lớn đến nghề nghiệp, việc làm của người dân vùng dự án Ngân Hà Viên, khi phần nhiều làm nông nghiệp. Hình 1 cho thấy sự thay đổi ngành nghề trước và sau khi thu hồi đất của các hộ điều tra.



Hình 1. Ngành nghề trước và sau khi thu hồi đất của các hộ

Ngành nghề của các hộ điều tra trước và sau thu hồi đất chuyển biến theo hướng giảm dần hộ nông nghiệp (từ 73,33% xuống 43,33%), tăng dần số hộ kiêm (vừa làm nông nghiệp vừa làm thêm nghề khác) từ 17,78% lên 37,78%. Đắt đai là tư liệu sản xuất chính của các hộ nông dân, khi thu hồi tư liệu sản xuất buộc họ phải chuyển đổi ngành nghề sản xuất kinh doanh sao cho phù hợp nhất đối với điều kiện hiện tại của hộ.

Việc thu hồi đất có ảnh hưởng lớn tới việc làm của người dân, do vậy, hỗ trợ chuyển đổi nghề sau thu hồi đất rất quan trọng. Tỷ lệ hỗ trợ chuyển đổi nghề được thể hiện qua bảng 5.

Bảng 5. Hỗ trợ chuyển đổi nghề sau thu hồi đất

TT	Nội dung hỗ trợ	Số lượng (hộ)	Tỷ lệ (%)
1	Được bố trí	7	7,78
2	Tự tìm	80	88,89
3	Thất nghiệp	3	3,33
Tổng số		90	100

(Nguồn: Tổng hợp phiếu điều tra, 2020)

Một số ít các hộ trong vùng dự án sau khi thu hồi đất đã được bố trí công việc: bảo vệ, dọn vệ sinh,... ngay trong Nghĩa trang Ngân Hà Viên. Có 3 hộ là những người đã lớn tuổi (ngoài độ tuổi lao động), cũng không học thêm nghề mới được nên thất nghiệp không có việc làm. Còn lại đa phần các hộ là tự tìm kiếm ngành nghề mới sau khi thu hồi đất sản xuất nông nghiệp.

Như vậy, khi diện tích đất sản xuất nông nghiệp bị giảm để chuyển đổi mục đích sử dụng phục vụ cho xây dựng Nghĩa trang Ngân Hà Viên, thì một số hộ khi có lợi thế vốn, điều kiện thuận lợi đã chuyển đổi sang sản xuất kinh doanh dịch vụ cũng như phát triển các nghề đã có để thay thế nghề nông nghiệp trước kia như mây tre đan, nghề gỗ... Bên cạnh đó, những ngành nghề tự do như làm thuê, phụ hồ,... cũng được các hộ tận dụng để thay thế công việc làm nông trước. Tuy nhiên, tốc độ chuyển đổi còn chậm, điều này chứng tỏ khả năng chuyển đổi ngành nghề sản xuất kinh doanh của các hộ còn gặp nhiều khó khăn, chưa có sự định hướng của chính quyền địa phương; để các hộ tự mày mò, tự chuyển đổi nên không phát huy được những lợi thế vốn có của địa phương.

3.4. Ảnh hưởng của công tác giải phóng mặt bằng đến đời sống người dân về mặt xã hội

Dự án Nghĩa trang Ngân Hà Viên được triển khai thực hiện từ năm 2011. Các hộ gia đình thu hồi đất ở và đất sản xuất đã được bồi thường và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp việc làm. Nhiều hộ đã có đời sống cả vật chất và tinh thần tốt hơn. Tuy nhiên, thực tế vẫn có hộ sau khi nhận được số tiền đền bù lớn nhưng không có kế hoạch sử dụng hợp lý, cuộc sống không có nhiều sự thay đổi so với trước khi có dự án. Tình hình an ninh, trật tự khu vực triển khai dự án Ngân Hà Viên được thể hiện trong bảng 6.

Bảng 6. Tình hình xã hội sau khi giải phóng mặt bằng

TT	Chỉ tiêu	Số phiếu	Tỷ lệ
1	An ninh, trật tự, xã hội tốt hơn	25	27,77
2	An ninh, trật tự, xã hội không đổi	60	66,67
3	An ninh, trật tự, xã hội kém hơn	5	5,56
	Tổng	90	100

(Nguồn: Phiếu điều tra, năm 2020)

Theo đánh giá của người dân trong khu vực, tình hình an ninh trật tự sau khi thu hồi đất thực hiện dự án gần như không thay đổi (66,67%). Qua thực tế thấy rằng, hầu hết những hộ gia đình bị thu hồi đất sau khi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ đều dành phần lớn tiền đầu tư tìm kiếm việc làm, đầu tư cho con em học tập. Chỉ có một phần nhỏ đánh giá tình hình an ninh trật tự kém hơn (5,56%) là do có một số người dân, hoặc con em có đất bị thu hồi đất, có tiền nên mắc tệ nạn xã hội... làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương.

3.5. Ảnh hưởng của dự án Ngân Hà Viên đến đời sống người dân về mặt môi trường

Quy hoạch và xây dựng nghĩa trang thân thiện với môi trường như Ngân Hà Viên vừa đảm bảo các yếu tố môi trường, sử dụng đất hợp lý lại xây dựng cảnh quan môi trường vừa đẹp lại văn minh. Bảng 7 cho thấy tỷ lệ các hộ đánh giá tình hình môi trường sau giải phóng mặt bằng.

Bảng 7. Tình hình môi trường sau khi giải phóng mặt bằng

TT	Chỉ tiêu	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Số hộ cho rằng môi trường tốt hơn	75	83,33
2	Số hộ cho rằng môi trường không đổi	03	3,33
3	Số hộ cho rằng môi trường kém hơn	12	13,34
	Tổng	90	100

(Nguồn: Phiếu điều tra, năm 2020)

Có 83,33% số hộ cho rằng môi trường trong khu vực tốt hơn trước khi có dự án đi qua, việc xây dựng dự án Ngân Hà Viên mới đã tạo điều kiện đi lại thuận tiện, đường đi lại khang trang, sạch đẹp hơn so với lúc trước chưa có dự án. Đoạn đường tiếp giáp với dự án được đầu tư đường, hệ thống điện cao áp... Không gian cảnh quan khu vực dự án được xây dựng tường bao quanh, cũng được tôn tạo, có khu vực đã xây dựng hồ điều hòa, tượng phật quan âm, tạo không gian tâm linh bình an. Tuy nhiên, 13,34% các hộ được điều tra cho rằng chất lượng môi trường kém hơn trước do sau khi thực hiện dự án, một phần hệ thống mương, máng bị lấp nên tại một số khu vực ruộng gần dự án thường xuyên bị ngập úng khi mưa to. Đặc biệt hiện tượng đốt vòng hoa, đồ dùng của người mất gây khói bụi ảnh hưởng tới các hộ sống xung quanh. Hơn nữa, theo phong tục của người Việt khi đưa ma phải thả vàng mã dọc đường, chính vì vậy, các hộ dân sinh sống dọc theo trục đường Thịnh Đán thường xuyên bị vàng mã bay vào sân, vào nhà, ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

4. Kết luận

Sau khi dự án được hoàn thành, người dân đã có nhiều ý kiến đánh giá tích cực. Về cơ bản, công tác bồi thường, hỗ trợ của dự án được thực hiện, triển khai theo đúng trình tự, áp dụng đầy

đủ các chính sách bồi thường, hỗ trợ theo quy định hiện hành của Nhà nước. Nhất là trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân, và thỏa thuận về mức giá bồi thường đất và tài sản trên đất với người dân bị thu hồi đất để tiến hành triển khai thực hiện dự án. Tình hình an ninh trật tự và vấn đề môi trường sau khi thu hồi đất thực hiện dự án không bị ảnh hưởng quá lớn.

Tuy nhiên, việc triển khai, thực hiện dự án Ngân Hà Viên cũng có không ít những ảnh hưởng tới thu nhập và việc làm của người dân. Mặc dù mức tiền đền bù được đa số người dân đánh giá là khá thỏa đáng nhưng một số hộ muốn nhận được bồi thường và các khoản hỗ trợ khác cao hơn đơn giá đã thỏa thuận, nên đã gây khó khăn, cản trở trong quá trình giải phóng mặt bằng của dự án. Bên cạnh đó, một số hộ sử dụng tiền đền bù không hợp lý hoặc không biết cách sử dụng khiến kinh tế của hộ giảm, thu nhập kém. Diện tích bị thu hồi của các hộ chủ yếu là đất sản xuất nên những hộ nào còn đất sản xuất thì đúng vụ công việc của họ là sản xuất thuần nông, ngoài thời vụ phần lớn họ chuyển sang các lao động phổ thông khác như tham gia các nghề chuyên chở vật liệu xây dựng, đi phụ hồ... dẫn tới thu nhập không cao và công việc không ổn định. Chính vì vậy, cần có các hỗ trợ cụ thể hơn về đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm cho lao động sau khi bị thu hồi đất để người dân ổn định cuộc sống và có thu nhập, việc làm tốt hơn sau khi bị thu hồi đất sản xuất và nhà ở. Cụ thể: Đối với lao động trẻ của các hộ bị thu hồi đất nông nghiệp chưa có việc làm, chưa qua đào tạo cần hỗ trợ họ tiếp cận hệ thống tín dụng của địa phương để phát triển kinh tế gia đình, kinh doanh cá thể, tiểu thương...; Đối với lao động từ 35 tuổi trở lên và lao động có trình độ học vấn thấp nên phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống, có chính sách cho vay vốn ưu đãi, miễn giảm thuế để họ tự tạo việc làm, có chính sách khuyến khích họ tham gia tích cực vào các lớp khuyến nông, ứng dụng công nghệ mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] V. V. Pham, "Impacts of Investment Projects on Livelihood and Employment of Local People suffering Agricultural Land Acquisition in Chuong My District, Ha Noi City," *Journal Science and Development*, vol. 12, no. 3, pp. 438-445, 2014.
- [2] T. M. N. Bui and V. T. Hoang, "Income stabilization solution for farmers after land acquisition in Luong Son industrial zone, Hoa Binh province," *Journal of Forestry Science and Technology*, no. 20/10, pp. 151-159, October 2017.
- [3] T. N. Pham and D. H. Hoang, "Impacts of Song Tranh 2 hydropower project on the livelihoods and natural resource accessibility of people in Quang Nam," *Hue University Journal of Science*, vol. 126, no. 3B, pp. 41-52, 2017.
- [4] K. Ho, V. H. Tran, and N. L. Ho, "Effects of clearance on people's livelihood after land acquisition at Nhon Hoi economic zone, Binh Dinh province," *Hue University Journal of Science*, vol. 126, no. 3C, pp. 195-205, 2017.
- [5] M. T. Nguyen, N. T. Duong, and T. N. Nguyen, "Factors affecting to a change in the income of households after land acquisition for the construction Industrial zone in Vinh Long province," *Can Tho University Journal of Science*, vol. 54, no. 4B, pp. 80-90, 2018.
- [6] T. S. Le and T. K. Tran, "Impacts of land acquisition in rural zones on household incomes in Vinh Thanh district, Can Tho City - Case of Thanh My flood-prone residential project," *Can Tho University Journal of Science*, no. 42, pp. 66-77, 2016.
- [7] P. H. Huynh and Q. T. Le, "Assesment of the changing of land use purposes to the socio-economic conditions of the people in the Southern Can Tho urbanization projects, Cai Rang district, Can Tho city," *Can Tho University Journal of Science*, no. 18a, pp. 35-45, 2011.
- [8] T. T. Do, T. X. Vu, X. H. Trinh, and B. L. Nguyen, "Assessment of land compensation and allocation of some projects in Yen Dinh district, Thanh Hoa province," *Journal of Forestry Science and Technology*, no. 3, pp. 121-128, 2018.
- [9] T. T. T. Vu, T. H. Nguyen, T. H. Nguyen, and T. H. Nguyen, "Assessment of the situation and some factors affecting the compensation, ground clearance in some projects in Thai Nguyen city," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 227, no. 05, pp. 246-252, 2022.